TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 281/2019/HS-ST
Ngày 07-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phạm Văn Chuy và ông: Phạm Văn Hiều

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Kiêu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 271/2018/HSST ngày 22/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2019/QĐXXST-HS ngày 24/9/2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Tuấn H, sinh năm 1984, tại tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 54, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H và bà: Hoàng Thị H; Có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt ngày 10/4/2019, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên toà..

2. Lê Xuân N, sinh năm 1985, tại TP H, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ĐKHHTT: Tổ 54, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Thôn 1, xã T huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn C và bà: Phạm Thị H; Có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản"; Ngày 08/5/2012, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Bị bắt ngày 10/4/2019, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên toà.

3. Lê Văn V, sinh năm 1986, tại tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Đ và bà: Nguyễn Thị A; vợ, con: Chưa

có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 04/10/2004, bị Công an huyện H, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 16/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 08/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 18 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Bị bắt ngày 10/4/2019, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*:

Anh Trần Quang C, sinh năm 1986; Địa chỉ: Xóm B 1, xã P, huyện P, Thái Nguyên; Chỗ ở: Tổ 31, khu 5, phường H, TP H, Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

*. Người làm chứng:

1. Anh Đào Bá H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 55, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt không có lý do.
2. Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1987; Địa chỉ: xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.
3. Anh Phạm Văn L, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn L1, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai. Có mặt.
4. Ông Dương Minh Đ, sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ 1, khu 3, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thời gian khoảng tháng 8/2018, Phạm Tuấn H thuê điểm rửa xe ở tổ 31, khu 5, phường H của ông Dương Minh Đ, sinh năm 1962, trú tại tổ 1, khu 3, phường H, thành phố H, để kinh doanh rửa xe. Đến cuối tháng 10/2018, ông Đắc thu hồi điểm rửa xe trên để cho anh Trần Quang C thuê lại. Do nghi ngờ anh Trần Quang C, nói xấu mình với ông Đắc để thuê lại điểm rửa xe trên, nên H nảy sinh ý định đánh anh C để trả thù. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/11/2018, Phạm Tuấn H đã rủ Lê Xuân N, Lê Văn V và anh Đào Bá H, đến nhà trọ của anh Trần Quang C, để lấy chuồng nuôi chó của H để ở đó từ trước. Đến nơi, H thấy anh C đang ở cùng với người yêu là chị Hoàng Thị Sơn. Khi anh C mở cổng, H đi vào trong sân và dùng tay phải kẹp cổ, dùng tay trái tát và đấm vào mặt anh C. Lúc này Nam và V vẫn đứng ngoài cổng, còn H đi sang chòi để thiết bị rửa xe cách đó khoảng 30m ngồi nói chuyện với một nam thanh niên không quen biết. Thấy H đánh anh C, Nam và V xông vào dùng tay chân cùng H đánh anh C. Bị đánh túi bụi, anh C vùng thoát ra lấy chiếc điếu cày cạnh đó khua về phía H, rồi vứt điếu cày lại và chạy vào trong phòng đóng cửa lại. H và Nam xông vào đạp tung cánh cửa làm anh C ngã ra nền nhà, H dùng 01 mảng dát giường bằng gỗ dài khoảng 1,8 mét, rộng khoảng 60cm dựng ở tường nhà cạnh đó đập trúng người anh C; cùng lúc này, Nam đã lấy 01 ống kim loại hình vuông dài khoảng 1,34m mét, mỗi cạnh rộng khoảng 2,5cm để ở sân, lao vào đập khoảng 02 - 03 nhát trúng vào người và đầu anh C, V cầm 01 chiếc điếu cày bằng tre mầu vàng dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm ở cửa nhà cũng xông vào đập về

phía anh C. Thấy anh C bị đánh, chị S xông vào ngăn cản thì bị N dùng thanh kim loại đập một nhát vào vùng bả vai trái khiến chị ngã xuống đất bất tỉnh. Anh C liền vùng dậy chạy vào trong bếp lấy 01 con dao kim loại mầu đen, dài khoảng 30cm, bản rộng 05cm mang ra khua về hướng H, N và V, lưỡi dao trúng phần cẳng tay trái V, làm V bị thương chảy máu. Thấy vậy, H, N, V đều lùi lại, anh C vùng chạy thoát ra ngoài vứt dao tại khu vực cửa nhà rồi chạy đến nhà ông Dương Minh Đ, nhờ ông điện báo Công an phường H đến giải quyết. Một lúc sau, ông Đắc, anh C cùng một số người quay lại nhà trọ thì H, N, V đã bỏ đi. Sau đó mọi người đưa anh C và chị S đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh để điều trị thương tích.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y số 640, 641 ngày 05/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chị S bị chấn thương phần mềm vùng lưng, vai trái, cánh tay trái, hiện đã khỏi không để lại dấu vết. Tổn thương C thể do thương tích gây nên của chị Hoàng Thị Sơn là 0% (không phần trăm); Anh Trần Quang C bị chấn thương vùng đầu, chảy máu màng mềm kín đường liên bán cầu, tỷ lệ tổn thương C thể là 16%, 01(một) vết sẹo vùng đỉnh đầu tỷ lệ ổn thương C thể là 3%. Tổng tổn thương C thể do thương tích gây nên của anh Trần Quang C là 19% (mười chín phần trăm) sức khỏe. Các tổn thương do vật tày gây nên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, C quan điều tra thu giữ: 01 ống kim loại hình vuông dài khoảng 1,34 m mét, mỗi cạnh rộng 2,5cm; 01 chiếc điếu cày bằng ống tre mầu vàng, dài 57cm, đường kính khoảng 05cm, trên thân điếu có đục 01 lỗ, đường kính 1,5cm lỗ để lắp lõ điếu. Những hung khí khác, C quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Ngày 31/5/2019,C quan điều tra đã trả lại 01 ống kim loại hình vuông trên cho chủ sở hữu là anh Trần Quang C.

Quá trình điều tra, các bị can Phạm Tuấn H, Lê Xuân N, Lê Văn Vấn cùng gia đình bồi thường cho chị Hoàng Thị S và anh Trần Quang C 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Tại phiên toà anh C yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho anh số tiền 70.000.000 đồng là tiền bù đắp về tổn thất tinh thần và sức khoẻ. Các bị cáo trình bày trong số tiền 30.000.000 đồng đã bồi thường cho anh C, thì trong đó có cả số tiền bù đắp về tổn thất tinh thần và sức khoẻ, nên không chấp nhận bồi thường thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 220/CT-VKSHL ngày 20/8/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố các bị cáo Phạm Tuấn H, Lê Xuân N và Lê Văn V về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của BLHS), Điều 17; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn

H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù; bị cáo Lê Xuân N từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù; bị cáo Lê Văn V từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy một chiếc điếu cày bằng tre, theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Về phần bồi thường: Trong giai đoạn điều tra các bị cáo đã tác động và bồi thường cho bị hại 30 triệu đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

Ý kiến của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử buộc người phạm tội phải bồi thường cho anh theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm Tuấn H, Lê Xuân N và Lê Văn V đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình về C bản phù hợp như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà, một lần nữa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai này phù hợp với lời khai tại C quan điều tra và thừa nhận việc đưa ra truy tố, xét xử các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, các bị cáo tỏ ra rất ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận của các bị cáo tập hợp lại thấy C bản có sự phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại anh Trần Quang C. Đồng thời các lời khai nhận của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người làm chứng; vật chứng thu giữ; biên bản nhận dạng ảnh; sơ đồ hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, đó chính là các căn cứ xác định:

Khoảng tháng 8/2018, bị cáo Phạm Tuấn H thuê điểm rửa xe của ông Dương Minh Đắc tại tổ 31, khu 5, phường H thành phố H, để kinh doanh rửa xe. Đến cuối tháng 10/2018, ông Đắc thu hồi điểm rửa xe trên không cho H Thuê nữa. Do nghi ngờ anh Trần Quang C nói xấu mình với ông Đắc để ông Đắc không cho thuê, nên bị cáo H nảy sinh ý định đánh anh C để trả thù. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/11/2018, bị cáo H rủ bị cáo N, bị cáo Vấn và anh Đào Bá H, đến nhà trọ của anh C, để lấy chuồng nuôi chó của H để ở đó từ trước, bị cáo H không nói với mọi người là đến đánh anh C. Đến nơi, bị cáo H thấy anh C đang ở cùng với người yêu là chị Hoàng Thị Sơn. Khi anh C mở cổng, bị cáo H đi vào trong sân và dùng tay phải kẹp cổ, dùng tay trái tát và đấm vào mặt anh C. Lúc này bị cáo N và bị cáo V vẫn đứng ngoài cổng, còn anh H đi sang chòi để thiết bị rửa xe cách đó khoảng 30m nói chuyện với một N thanh niên không quen biết. Thấy bị cáo H đánh anh C, bị cáo N và bị cáo V xông vào dùng tay chân cùng bị cáo H đánh anh C. Bị đánh túi bụi, anh C vùng thoát ra lấy chiếc điếu cày cạnh đó khua về phía H, rồi vứt điếu cày lại và chạy vào trong phòng đóng cửa lại. Bị cáo H và bị cáo N xông vào đạp tung cánh cửa làm anh C ngã ra nền nhà, bị cáo H dùng 01 mảng dát giường bằng gỗ dài khoảng 1,8 mét, rộng khoảng 60cm dựng ở tường nhà cạnh đó đập trúng người anh C; cùng lúc này, bị cáo N đã lấy 01 ống kim loại hình vuông dài khoảng 1,34m mét, mỗi cạnh rộng khoảng 2,5cm để ở sân, lao vào đập khoảng 02 - 03 nhát trúng vào người và đầu anh C, bị cáo V cầm 01 chiếc điếu cày bằng tre mầu vàng dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm ở cửa nhà cũng xông vào đập về phía anh C. Thấy anh C bị đánh, chị Sơn xông vào ngăn cản thì bị, bị cáo N dùng thanh kim loại đập một nhát vào vùng bả vai trái khiến chị ngã xuống đất bất tỉnh. Anh C liền vùng dậy chạy vào trong bếp lấy 01 con dao kim loại mầu đen, dài khoảng 30cm, bản rộng 05cm mang ra khua về hướng các bị cáo H, N và V, lưỡi dao trúng phần cẳng tay trái của bị cáo V, làm bị cáo V bị thương chảy máu. Thấy vậy, các bị cáo H, N, V đều lùi lại, anh C vùng chạy thoát ra ngoài vứt dao tại khu vực cửa nhà rồi chạy đến nhà ông Dương Minh Đắc, nhờ ông điện báo Công an phường H đến giải quyết.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y số 640, 641 ngày 05/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chị Sơn bị chấn thương phần mềm vùng lưng, vai trái, cánh tay trái, hiện đã khỏi không để lại dấu vết. Tổn thương C thể do thương tích gây nên của chị Hoàng Thị Sơn là 0% (không phần trăm); Anh Trần Quang C bị chấn thương vùng đầu, chảy máu màng mềm kín đường liên bán cầu, tỷ lệ tổn thương C thể là 16%, 01 (một) vết sẹo vùng đỉnh đầu tỷ lệ ổn thương C thể là 3%. Tổng tổn thương C thể do thương tích gây nên của anh Trần Quang C là 19% (mười chín phần trăm) sức khỏe. Các tổn thương do vật tày gây nên.

Việc các bị cáo gây thương tích cho anh Trần Quang C là vô cớ, thể hiện tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì giữa các bị cáo với anh C là không có mâu thuẫn gì.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ C sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/11/2018, tại nhà trọ của anh Trần Quang C, thuộc tổ 31, khu 5, phường H, thành phố H, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, các bị cáo Phạm Tuấn H,

Lê Xuân N và Lê Văn Vấn đã có hành vi dùng dát giường bằng gỗ, 01 thanh kim loại và 01 điếu cày bằng tre đánh anh Trần Quang C gây thương tích, tổn hại 19% sức khỏe. Hành vi này của các bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 của Bộ luật hình sự), có khung hình phạt tù, từ 02 năm đến 06 năm.

Đối với bị cáo Lê Văn V bị thương tích phần mềm cẳng tay trái, đã thành sẹo dài 08cm, chỗ rộng nhất 0,4cm, đầu vết cách cổ tay 15cm. Bị cáo thừa nhận vết thương trên là do bị cáo xông vào đánh anh C, bị anh C khua dao để tự vệ làm V bị thương. Do thương tích nhẹ, V từ chối giám định và xử lý đối với anh C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đào Bá H cùng đi đến nhà anh Trần Quang C, nhưng không cùng các bị cáo H, N, V đánh gây thương tích cho anh C, nên không đề cập xử lý.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm ở chỗ: Đối với bị cáo H chỉ vì cho rằng anh C đã nói xấu mình với ông Đắc, nên ông Đắc không cho bị cáo thuê điểm rửa xe nữa, nên đã rủ bị cáo N và V đến rồi đánh anh C. Còn đối với bị cáo N và V, tuy khi đi bị cáo H chỉ nói là đến khênh hộ chuồng chó, nhưng khi đến nhà anh C thì thấy bị cáo H đánh anh C thì cũng xông vào đánh anh C luôn, mà không can ngăn. Hành vi này thể hiện các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, coi thường quy tắc ứng xử trong đời sống xã hội, coi thường pháp luật. Tuy không có sự tổ chức, bàn bạc, phân công, nhưng thống nhất cao về hành động, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư trên địa bàn. Do đó cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về vai trò của các bị cáo thấy: Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo H là người rủ bị cáo N và V mục đích để đánh anh C, nhưng không nói rõ cho bị cáo N và V biết. Khi đến chỗ anh C thì bị cáo H đánh anh C ngay còn bị cáo N và V khi thấy bị cáo H đánh anh C thì cũng lao vào đánh anh C luôn. Do vậy, trong vụ án này bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo N và V.

5. Tuy nhiên cũng cần phải xét xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy:

5.1. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

5.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, bị cáo H có vai trò đầu trong vụ án, còn bị cáo N và V có vai trò sau bị cáo H. Nhưng thương tích của anh C chủ yếu là do bị cáo N và bị cáo V gây ra, mặt khác bị cáo N và bị cáo V đều có nhân thân xấu, cụ thể mỗi bị cáo đều có hai bản án kết tội và đã phải chấp hành hình phạt, đến nay đã được xóa án, nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, nên khi quyết định hình phạt bị cáo N và V cần có mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[8] Xét về phần bồi thường: Trong giai đoạn điều tra các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 30.000.000 đồng. Tại phiên toà hôm nay bị hại (anh C) yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho anh 70.000.000 đồng là tiền bù đắp về tổn thất tinh thần và sức khoẻ. Các bị cáo trình bày trong số tiền 30.000.000 đồng đã bồi thường cho anh C, thì trong đó có cả số tiền bù đắp về tổn thất tinh thần và sức khoẻ, nên không chấp nhận bồi thường thêm. Hội đồng xét xử thấy: Các chi phí hợp lý mà bị hại đã chi phí theo hoá đơn có trong hồ sơ là 2.317.138 đồng là có C sở chấp nhận, ngoài số tiền trên không còn tài liệu chứng cứ nào khác. Như vậy, số tiền còn lại là 30.000.000 - 2.317.138 = 27.682.862 đồng, số tiền này là tiền bù đắp về tổn thất tinh thần và sức khoẻ, số tiền này phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường, do vậy không buộc các bị cáo phải bồi thường thêm.

[9] Vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy một chiếc điếu cày bằng tre, theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Tuấn H, Lê Xuân N và Lê Văn V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn H 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân N 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2019.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2019.

Tịch thu tiêu hủy một chiếc điếu cày bằng tre. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 221/BB-THA ngày 09/9/2019 giữa Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Tuấn H, Lê Xuân N và Lê Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Độ

Nơi nhận:
- *Bị cáo, bị hại;*
- *VKSNDTPHL, Công an TP H;*
- *VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS TP H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*